

\*  
Số 141 -KH/HU

Tam Đường, ngày 13 tháng 3 năm 2022

## KẾ HOẠCH

**Thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TW ngày 24/01/2022 của  
Bộ Chính trị về quy hoạch, xây dựng, quản lý và phát triển bền vững  
đô thị Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045**

-----

Thực hiện Chương trình hành động số 21-CTr/TU ngày 05/7/2022 của Tỉnh ủy Lai Châu thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TW ngày 24/01/2022 của Bộ Chính trị về quy hoạch, xây dựng, quản lý và phát triển bền vững đô thị Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045. Ban Thường vụ Huyện ủy Tam Đường xây dựng kế hoạch thực hiện đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 cụ thể như sau:

### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

Tổ chức phổ biến, quán triệt, cụ thể hóa và triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 06-NQ/TW ngày 24/01/2022 của Bộ Chính trị về quy hoạch, xây dựng, quản lý và phát triển bền vững đô thị Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 đến các chi, đảng bộ và nhân dân trên địa bàn. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm, quyết tâm chính trị của cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên nhằm triển khai thực hiện quyết liệt, có hiệu quả Nghị quyết của Bộ Chính trị.

Cấp ủy, tổ chức đảng, người đứng đầu trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo, chủ trì và chịu trách nhiệm về việc nghiên cứu, học tập, quán triệt Nghị quyết. Chỉ đạo công tác tuyên truyền nội dung cơ bản của Nghị quyết đến cán bộ, đảng viên và nhân dân.

### II. NỘI DUNG

#### 1. Mục tiêu

##### 1.1. Mục tiêu chung

Xây dựng, phát triển đô thị huyện Tam Đường theo hướng bền vững, là động lực cho phát triển kinh tế - xã hội của huyện. Đẩy nhanh tốc độ đô thị hóa, phấn đấu về tỉ lệ đô thị hóa thuộc tốp đầu của tỉnh; đầu tư kết cấu hạ tầng đô thị đồng bộ, hiện đại, xanh, sạch, đẹp; xây dựng bộ máy chính quyền đô thị hoạt động hiệu lực, hiệu quả, hiện đại.

##### 1.2. Mục tiêu cụ thể

###### 1.2.1. Giai đoạn 2021-2025



- Phê duyệt đồ án điều chỉnh tổng thể quy hoạch chung thị trấn và vùng phụ cận huyện Tam Đường đến năm 2035.

- Đầu tư xây dựng nâng cao chất lượng đô thị theo các quy hoạch được duyệt. Đảm bảo: Tỷ lệ đất giao thông trên đất xây dựng đô thị đạt khoảng 11 - 16%. Diện tích đất cây xanh bình quân trên mỗi người dân đô thị đạt khoảng 6 - 8 m<sup>2</sup>; diện sàn nhà ở bình quân đầu người tại khu vực đô thị đạt khoảng 29,1 m<sup>2</sup>.

### **1.2.2. Giai đoạn 2026-2030**

- Tập trung nguồn lực đầu tư xây dựng nâng cao chất lượng đô thị theo các quy hoạch được duyệt, xây dựng đô thị thị trấn Tam Đường từ đô thị loại V lên đô thị loại IV.

- Có quy hoạch phân khu, tỉ lệ phủ kín quy hoạch chi tiết đô thị đạt trên 85%. Cải tạo, chỉnh trang, tái thiết và phát triển theo Chương trình phát triển đô thị của tỉnh.

- Tỷ lệ đất giao thông trên đất xây dựng đô thị đạt khoảng 16 - 26%. Diện tích đất cây xanh bình quân trên mỗi người dân đô thị đạt trên 10 m<sup>2</sup>; diện sàn nhà ở bình quân đầu người tại khu vực đô thị đạt khoảng 33,2 m<sup>2</sup>.

### **1.2.3. Tâm nhìn đến năm 2045**

Xây dựng đô thị mới theo quy hoạch phát triển đô thị của tỉnh trên địa bàn huyện Tam Đường liên kết với các đô thị trên địa bàn tỉnh thành mạng lưới đồng bộ, thống nhất, cân đối, hỗ trợ tích cực cho việc phân bố lực lượng sản xuất giữa các vùng trong huyện, có khả năng chống chịu, thích ứng với biến đổi khí hậu, phòng, chống thiên tai, dịch bệnh, bảo vệ môi trường, kiến trúc tiên tiến, giàu bản sắc, xanh, hiện đại, thông minh. Đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế từ nông, lâm nghiệp sang công nghiệp xanh, thương mại, dịch vụ, du lịch bền vững. Xây dựng đô thị Thị trấn Tam Đường giữ vai trò là đầu mối kết nối và phát triển với mạng lưới đô thị vùng Trung du và miền núi phía Bắc.

## **2. Nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu**

### **2.1. Đẩy mạnh đô thị hóa, công tác quản lý và phát triển đô thị bền vững**

Thực hiện các cơ chế, chính sách về đất đai, đầu tư, quy hoạch, kiến trúc, nhà ở theo quy định; khuyến khích, thu hút các doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh, người dân tích cực tham gia phát triển nhà ở, nhà cho thuê đối với người có thu nhập thấp, thu nhập trung bình, cải tạo, chỉnh trang đô thị, từng bước xóa bỏ nhà tạm.

Tăng cường các giải pháp cải cách thủ tục hành chính đối với các thủ tục liên quan tới đất đai, đầu tư, xây dựng nhằm cắt giảm thời gian, chi phí cho các tổ chức, cá nhân có nhu cầu đầu tư, phát triển đô thị.



## **2.2. Nâng cao chất lượng quy hoạch đô thị đáp ứng yêu cầu xây dựng, quản lý phát triển đô thị bền vững**

Lựa chọn đơn vị tư vấn đủ năng lực, kinh nghiệm để thực hiện công tác lập quy hoạch, việc lập quy hoạch đô thị phải đồng bộ với các quy hoạch chuyên ngành hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội đô thị và cụ thể hóa trong quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết và các dự án đầu tư, phù hợp với quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất được phê duyệt; kiểm soát chặt chẽ việc điều chỉnh quy hoạch theo nguyên tắc chỉ điều chỉnh quy hoạch để khắc phục bất cập, mang lại giá trị tốt hơn cho xã hội và cộng đồng. Đảm bảo quy hoạch đô thị phải có tầm nhìn dài hạn, có tính chiến lược sát với thực tế của địa phương; gắn công tác quy hoạch đô thị với bố trí nguồn lực đầu tư hạ tầng đô thị và cải tạo, chỉnh trang, tái thiết đô thị. Đẩy mạnh ứng dụng hệ thống thông tin địa lý (GIS) và công nghệ số, nền tảng số trong quy hoạch và quản lý phát triển đô thị.

Trên cơ sở các quy hoạch của tỉnh, của huyện lập quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết và nâng cao tỷ lệ phủ kín quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết. Triển khai lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đô thị phù hợp với quy hoạch đô thị được duyệt; tăng cường kiểm tra, thanh tra để xử lý các vi phạm trong quản lý quy hoạch đô thị và sử dụng đất đai.

Tập trung ưu tiên thực hiện mục tiêu về phát triển đô thị theo quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm của huyện. Xử lý nghiêm các vi phạm trong quy hoạch và triển khai các dự án đô thị; gắn trách nhiệm người đứng đầu cấp ủy và chính quyền các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn trong công tác lập và tổ chức thực hiện quy hoạch đô thị.

Tăng cường vai trò của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và người dân tham gia phản biện việc lập và giám sát việc thực hiện quy hoạch đô thị. Thực hiện tốt công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật, bảo đảm công khai, minh bạch, dễ tiếp cận thông tin trong quy hoạch đô thị.

## **2.3. Tập trung xây dựng, phát triển đô thị bền vững và đồng bộ về mạng lưới**

Tập trung xây dựng đô thị thị trấn Tam Đường đạt các tiêu chí đô thị loại IV. Xây dựng đô thị theo chương trình phát triển đô thị, kế hoạch phát triển nhà ở của tỉnh, làm cơ sở thực hiện thu hút đầu tư các dự án phát triển đô thị theo chương trình, kế hoạch. rà soát các tiêu chí còn thiếu theo tiêu chuẩn phân loại đô thị để hoàn thiện tiêu chí nâng loại đô thị; phân đấu không để tình trạng nợ tiêu chí trong thực hiện nâng loại đô thị.

Kiểm soát chặt chẽ quá trình phát triển đô thị theo quy hoạch và kế hoạch. Lòng ghép thực hiện có hiệu quả các chương trình, đề án, dự án để phát triển đô thị, hạ tầng kỹ thuật nhằm từng bước nâng cao chất lượng đô thị, hiện đại hóa hệ



thống kết cấu hạ tầng đô thị. Phát triển đô thị theo hướng xanh, thông minh, hiện đại, bền vững. Phát triển các đô thị mới để hỗ trợ phát triển nông thôn thông qua các mối liên kết đô thị - nông thôn; xây dựng nông thôn mới, đặc biệt là các trung tâm cụm xã phù hợp với định hướng đô thị hóa.

Triển khai lập và thực hiện chương trình cải tạo, chỉnh trang đô thị thị trấn Tam Đường theo hướng xanh - sạch - đẹp, đồng bộ về hạ tầng đô thị; cải tạo, nâng cấp, xây dựng công viên, vườn hoa, cây xanh đường phố.

Triển khai hiệu quả các đề án, chương trình quốc gia về phát triển đô thị Việt Nam ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng, chống thiên tai, dịch bệnh.

#### **2.4. Đẩy mạnh phát triển nhà ở, hệ thống hạ tầng đô thị đồng bộ, hiện đại, liên kết, thích ứng với biến đổi khí hậu**

Triển khai thực hiện các chương trình, kế hoạch phát triển nhà ở của tỉnh giai đoạn 2021-2030 định hướng đến năm 2045. Cụ thể hóa các quy định, tạo điều kiện thuận lợi cho các hộ gia đình, cá nhân tự xây dựng, cải tạo nhà ở riêng lẻ phù hợp với quy hoạch đô thị và quy chế quản lý kiến trúc đô thị; tăng cường quản lý trật tự xây dựng.

Tổ chức triển khai thực hiện các chương trình đầu tư phát triển hạ tầng đô thị đến năm 2035, đặc biệt là phát triển kết cấu hạ tầng giao thông đô thị đồng bộ, hiện đại, thông suốt và liên kết với hạ tầng giao thông các khu sản xuất nông nghiệp hàng hóa tập trung. Khuyến khích sử dụng vật liệu xanh, xây dựng và phát triển hạ tầng xanh, công trình xanh tại đô thị. Triển khai việc phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn, thúc đẩy giảm thiểu, tái sử dụng, tái chế chất thải rắn sinh hoạt tại đô thị.

Nâng cấp, cải tạo, xây dựng đồng bộ hệ thống hạ tầng xã hội hiện đại tại đô thị và mạng lưới cung cấp dịch vụ hạ tầng xã hội.

#### **2.5. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý đô thị và chất lượng cuộc sống đô thị, đảm bảo an sinh và phúc lợi xã hội, an ninh, an toàn và trật tự đô thị**

Nâng cao năng lực, tính chuyên nghiệp của đội ngũ cán bộ, công chức, xây dựng vị trí việc làm, nghiệp vụ chuyên ngành gắn với nâng cao trình độ năng lực của đội ngũ cán bộ, công chức về quản lý đô thị.

Xây dựng Quy chế quản lý kiến trúc đô thị theo đúng quy định và đảm bảo đồng bộ với các quy hoạch của đô thị được phê duyệt.

Xây dựng văn hóa và lối sống văn minh đô thị; hoàn thiện quy hoạch không gian văn hóa đô thị đáp ứng nhu cầu sáng tạo và hưởng thụ của người dân, chú trọng tạo dựng nhiều không gian văn hóa công cộng, đồng bộ với xây dựng, phát triển đô thị, coi trọng bảo tồn và tôn tạo các di tích lịch sử, văn hóa, các công trình kiến trúc đô thị.



Bảo đảm quyền tự do cư trú của người dân và xóa bỏ mọi rào cản đối với dịch chuyển lao động; lao động phi chính thức được hòa nhập, tiếp cận bình đẳng nguồn lực, có cơ hội phát triển và hưởng thụ công bằng các dịch vụ xã hội cơ bản tại đô thị. Thực hiện tốt chính sách về hỗ trợ học tập, dạy nghề, việc làm cho người dân bị thu hồi quyền sử dụng đất trong quá trình đô thị hóa; quan tâm tạo việc làm cho nữ giới tại đô thị.

Rà soát, ưu tiên nguồn lực phát triển các dịch vụ xã hội cơ bản tại đô thị, nhất là dịch vụ giáo dục, y tế và chăm sóc sức khỏe tương xứng hoặc có mức cao hơn với loại đô thị được phân loại. Phát triển hệ thống y tế dự phòng, y tế cơ sở tại đô thị đáp ứng yêu cầu thực tiễn, bảo đảm phòng, chống hiệu quả dịch bệnh. Tăng cường năng lực phòng, chống và giảm thiểu thiên tai, dịch bệnh tại đô thị.

Tăng cường các biện pháp kiểm soát, cải thiện chất lượng không khí tại các đô thị, giảm thiểu ô nhiễm bụi, tiếng ồn; thực hiện thu gom, xử lý nước thải; cải thiện tình trạng ô nhiễm môi trường và vệ sinh môi trường.

Nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện chương trình xây dựng nông thôn mới gắn với đô thị hóa.

Triển khai các mô hình bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn xã hội trong quản lý đô thị phù hợp với quy định của pháp luật và yêu cầu thực tiễn tại địa bàn, chú trọng ứng dụng công nghệ số trong quá trình thực hiện.

## **2.6. Phát triển kinh tế khu vực đô thị; thu hút đầu tư phát triển đô thị**

Triển khai các chương trình, đề án tái thiết đô thị hiệu quả để nâng cao hiệu quả sử dụng đất cho phát triển kinh tế khu vực đô thị. Phát triển kinh tế dịch vụ, các ngành công nghiệp tại đô thị; phát triển kinh tế nông nghiệp theo chuỗi giá trị, dịch vụ xã hội tại đô thị. Khai thác hiệu quả và bền vững các công trình văn hóa, lịch sử, các không gian công cộng như: khu vực, tuyến phố phát triển kinh tế đêm; khu vực phát triển kinh tế du lịch, nghỉ dưỡng, thể thao; vỉa hè trong phát triển kinh tế khu vực đô thị.

Thu hút các tổ chức, cá nhân có tiềm lực tài chính thực hiện đầu tư dự án trọng điểm để tạo động lực phát triển kinh tế khu vực đô thị. Nâng cấp hạ tầng thương mại hiện có và phát triển đồng bộ kết cấu hạ tầng thương mại đô thị theo hướng hiện đại. Thu hút đầu tư xây dựng siêu thị, trung tâm thương mại theo quy hoạch trong đô thị.

## **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Các chi, đảng bộ cơ sở quán triệt học tập và triển khai thực hiện kế hoạch này đến cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và nhân dân các dân tộc trong huyện; lãnh đạo thực hiện Kế hoạch này sát với yêu cầu thực tiễn của địa phương, đơn vị.



2. Ủy ban nhân dân huyện xây dựng kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TW, Chương trình hành động của Tỉnh ủy và Kế hoạch này gắn với chức năng, nhiệm vụ và thực tiễn của huyện. Phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng cơ quan, đơn vị để thực hiện tốt các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch; Hằng năm báo cáo Ban Thường vụ, Ban Chấp hành Đảng bộ Huyện ủy (qua Văn phòng Huyện ủy) về kết quả thực hiện.

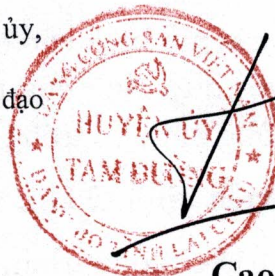
3. Ban Tuyên giáo Huyện ủy hướng dẫn tuyên truyền, quán triệt, phổ biến rộng rãi nội dung và kết quả thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TW, Chương trình hành động của Tỉnh ủy và Kế hoạch của Huyện ủy.

4. Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội các cấp tổ chức giám sát, tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân triển khai các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Nghị quyết số 06-NQ/TW, Chương trình hành động của Tỉnh ủy và Kế hoạch này gắn với thực hiện các chương trình, mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

**Nơi nhận:**

- Thường trực Tỉnh ủy (B/c),
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy,
- Đ/c Nguyễn Ngọc Vinh - Ủy viên BTV Tỉnh ủy, Chủ nhiệm UBKT Tỉnh ủy,
- Thường trực Huyện ủy, HĐND huyện; Lãnh đạo UBND huyện;
- Các chi, đảng bộ trực thuộc Huyện ủy,
- Các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể huyện,
- Các đ/c ủy viên BCH Đảng bộ huyện,
- Lưu.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ  
PHÓ BÍ THƯ**



**Cao Trang Trọng**